

948/D164

TN-37339

120 x 50 x 52mm

Prescription drug
WHO - GMP**SOLSO**

Alphachymotrysin 4200 IU

Box of 10 blisters x 10 tablets

MEDISUN

Approved & Controlled

**SOLSO**

Alphachymotrysin 4200 IU

Box of 10 blisters x 10 tablets



Oral route or sublingual

MEDISUN

COMPOSITION: Each tablet contains

Alphachymotrysin.....4200 IU

Excipients q.s.....1 tablet

INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION:

Please refer to enclosed package insert.

STORAGE: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight.**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.** Read the package insert carefully before use.**SPECIFICATION:** In house.

Marketed & Distributed by: HUY VAN Pharmaceutical Co., LTD

511/15, Huỳnh Văn Bánh Street, Ward 14, Phú Nhuận District, HCM City

MEDISUN

Manufacturer: MEDISUN Pharmaceutical JSC

521 An Lợi, Hòa Lợi, Bến Cát, Bình Dương Province

Thuốc bán theo đơn
WHO - GMP**SOLSO**

Alphachymotrysin 4200 IU

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén



Uống hoặc ngâm dưới lưỡi

MEDISUN

Approved & Controlled

**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên nén chứa

Alphachymotrysin.....4200 IU

Tá dược v.d.....1 viên

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

BẢO QUẢN: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.**ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM.** Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**TIÊU CHUẨN:** Tiêu chuẩn cơ sở.

Tiếp thị và phân phối bởi: CÔNG TY TNHH Dược Phẩm HUY VĂN

511/15, Huỳnh Văn Bánh, Phường 14, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM

MEDISUN

Nhà sản xuất: Công Ty CP Dược Phẩm MEDISUN

521 An Lợi, Hòa Lợi, Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

96 x 42 mm



Designed by: gammau@gmail.com - 0902900066

R_x Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

SOLSO

Để thuốc xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Thành phần hoạt chất

Mỗi viên nén:

Alpha chymotrypsin

4200 đơn vị USP (tương đương 4,2 mg)

Thành phần tá dược: sucrose, dextrose khan, kleptose, magnesi stearat.

Dạng bào chế: Viên nén tròn, màu trắng, vị hơi ngọt.

Chỉ định:

Điều trị các trường hợp phù nề sau chấn thương, phẫu thuật và bỏng

Liều dùng và cách dùng

Liều dùng và thời gian dùng thuốc cho từng trường hợp cụ thể theo chỉ định của Bác sĩ điều trị.

Liều dùng thông thường như sau:

Uống: 2 viên/lần, 3 - 4 lần mỗi ngày hoặc ngâm dưới lưỡi 4 - 6 viên mỗi ngày chia làm nhiều lần

Cách dùng:

Uống nguyên viên thuốc với nhiều nước hay để viên thuốc tan dần dưới lưỡi

Chống chỉ định:

Quá mẫn với Alpha chymotrypsin hay bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

Vì khả năng gây mất dịch kính, nên không khuyến cáo dùng alpha chymotrypsin trong phẫu thuật đục nhân mắt ở người bệnh dưới 20 tuổi. Không dùng alpha chymotrypsin cho người bệnh tăng áp suất dịch kính và có vết thương hở hoặc người bệnh đục nhân mắt bẩm sinh.

Do trong mỗi viên nén có chứa 125,3 mg sucrose nên những bệnh nhân có các vấn đề di truyền hiếm gặp như không dung nạp fructose, kém hấp thu glucose – galactose hoặc thiếu sucrose – isomaltase không nên dùng thuốc này.

Phụ nữ mang thai, cho con bú:

Chưa có báo cáo về ảnh hưởng của thuốc khi sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú. Nên tránh sử dụng hoặc chỉ sử dụng khi thật sự cần thiết và có sự chỉ định của bác sỹ.

Anh hưởng khi lái xe và vận hành máy móc:

Chưa có báo cáo về ảnh hưởng của thuốc khi sử dụng cho người lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác của thuốc với các thuốc khác và các loại tương tác khác:

Chưa có tương tác thuốc được báo cáo

Tác dụng không mong muốn:

Được dung nạp tốt ở hầu hết các bệnh nhân, được cho là an toàn cho hầu hết bệnh nhân khi uống để giảm sưng tấy sau phẫu thuật hoặc chấn thương cũng như khi dùng trực tiếp ngoài da bị bỏng. Không có thông tin về sự an toàn khi sử dụng đường dùng khác của alpha chymotrypsin. Chưa thấy những tác dụng phụ lâu dài khi sử dụng alpha chymotrypsin được ghi nhận.

Dùng đường uống: Có thể gây rối loạn đường tiêu hóa

Hiếm khi, alpha chymotrypsin có thể gây ra phản ứng dị ứng khi uống, các triệu chứng bao gồm ngứa, khó thở, sưng môi hoặc họng, sốc, bất tỉnh thậm chí tử vong.

Hướng dẫn cách xử trí ADR

Ngừng điều trị bằng Alpha chymotrypsin.



bs1



Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

Trong trường hợp quá liều hoặc trẻ em uống nhầm thuốc, chuyển ngay bệnh nhân đến trung tâm Y tế gần nhất và mang theo toa thuốc này.

Các đặc tính dược lực học, dược động học

Dược lực học:

Alpha chymotrypsin là một enzym phân giải protein, được điều chế bằng cách hoạt hóa chymotrypsinogen chiết xuất từ tụy bò. Alpha chymotrypsin đặc biệt cắt liên kết chuỗi các acid amin thơm (phenylalanin, tyrosin, tryptophan, methionin, norleucin, norvalin), nên phân giải các sợi của dây chằng (Zin) treo thủy tinh thể, mà không gây tác hại nặng đến các cấu trúc khác của mắt. Chymotripsin đã từng được dùng trong phẫu thuật lấy đục thủy tinh thể trong bao ở lứa tuổi từ 20 – 60 tuổi, nhưng hiện nay ít làm vì nhiều biến chứng và có kỹ thuật hiện đại và dụng cụ tinh xảo hơn (cách làm: Lấy đục thủy tinh thể ngoài bao, nhũ tương hóa thủy tinh thể bằng sóng siêu âm và hút. Dung dịch enzym 1:5000 thường có tác dụng trong 2 phút, dung dịch 1:10 000 khoảng 4 phút)

Alpha chymotrypsin được sử dụng để điều trị phù nề do viêm, sau chấn thương, sau phẫu thuật. Thuốc ít có chứng cứ tác dụng chống viêm trong các viêm khác (viêm đường hô hấp, xoang...)

Dược động học:

Khi dùng đường uống, thuốc được phóng thích ở ruột non

Chưa có dữ liệu về các thông số dược động khác.

Quy cách đóng gói

Hộp 2 vỉ x 10 viên nén

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén.

Điều kiện bảo quản:

Bảo quản thuốc ở nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Hạn dùng của thuốc: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Tiêu chuẩn chất lượng thuốc: Tiêu chuẩn cơ sở

Cơ sở sản xuất: Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm ME DI SUN

Địa chỉ: Số 521, Khu phố An Lợi, Phường Hòa Lợi, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ về số điện thoại: (0274) 3589036 Fax: (0274)

3589297

